

Neoproof® PU Fast

Lớp phủ chống thấm aliphatic polyurethane hệ nước khô nhanh dành cho mái nhà, có khả năng chống mưa sớm



Đóng gói

13kg & 4kg

Màu sắc

RAL 9003

RAL 7040

Mô tả

Lớp phủ chống thấm aliphatic polyurethane hệ nước một thành phần, khô nhanh, dành cho mái nhà, có khả năng chống mưa sớm cao.

Khô rất nhanh, cho phép thi công lớp tiếp theo chỉ trong 2 giờ và tạo điều kiện hoàn thiện toàn bộ hệ thống chống thấm trong vòng một ngày.

Chứng tỏ khả năng chống mưa sớm chỉ 30 phút sau khi thi công. Tạo thành màng chống thấm không thấm nước, có khả năng chống bức xạ UV và ứng suất cơ học cao

Lĩnh vực ứng dụng

- Mái bê tông lộ thiên, ngói xi măng, vữa xi măng
- Mái nhà có thể đi lại được, nơi cần có khả năng chống nước đọng cao
- Bề mặt kim loại
- Trên lớp màng chống thấm dạng lỏng mới / cũ
- Trên lớp cách nhiệt bằng bọt PU để bảo vệ
- Trên bề mặt màng bitum khoáng

Các bề mặt trên cần được chuẩn bị và quét lót thích hợp trước khi thi công Neoproof® PU Fast

Đặc tính – Ưu điểm

- Thi công nhanh: Khô bề mặt trong 1 giờ – Khô để thi công lớp kế tiếp trong 2 giờ, có thể hoàn thiện toàn bộ hệ thống chống thấm trong vòng một ngày
- Khả năng chống mưa sớm sau thi công chỉ 30 phút
- Độ giãn dài và độ bền cơ học cao
- Khả năng chống nước đọng tuyệt vời
- Được chứng nhận đặc tính làm mát mái (đối với màu trắng)
- Giải pháp chống thấm lý tưởng cho mái đi bộ
- Khả năng chống tia UV lâu dài và điều kiện thời tiết bất lợi
- Không có dấu hiệu phồng rộp hoặc vết lõm trên bề mặt trong thời gian ninh kết

- Tăng độ cứng và khả năng làm liền vết nứt
- Có thể thi công trên bề mặt ẩm ướt (không ướt hoàn toàn)
- Thân thiện với môi trường và thân thiện với người dùng (hệ nước, một thành phần)
- Đảm bảo tuổi thọ sử dụng lâu dài

Chứng nhận – Báo cáo thử nghiệm

- Chứng nhận CE tuân thủ EN 1504-2
Giấy chứng nhận sự phù hợp Số 1922-CPR-0386
- Vật liệu làm mát mái được chứng nhận bởi Trung tâm Nghiên cứu Khoa học Quốc gia “Demokritos”
Báo cáo về độ phản xạ và phát xạ của phòng thí nghiệm Gốm sứ & Vật liệu tổng hợp tiên tiến của trung tâm nghiên cứu NCSR “Demokritos”
- Báo cáo thử nghiệm của phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng độc lập bên ngoài Geoterra (Số 2023-702_1)
- Đáp ứng yêu cầu LEED v4.1: Tín chỉ SS – Giảm đảo nhiệt - Phương án 1 – Mái phản xạ cao, SRI ban đầu ≥ 82
- Tuân thủ yêu cầu V.O.C. theo EU. Chỉ thị 2004/42/CE



Certified by:
NCSR
DEMKRITOS

Đặc điểm kỹ thuật

Tỷ trọng (EN ISO 2811-1)	1,40kg/L ($\pm 0,1$)
Giãn dài khi đứt (ASTM D412)	350% (± 30)
Độ bền căng khi đứt (ASTM D412)	2,20MPa ($\pm 0,20$)
Độ bền căng khi đứt (được gia cố Neotextile®, ASTM D412)	>4,5MPa
Cường độ bám dính (EN 1542)	>2,0N/mm ²
Độ cứng Shore A (ASTM D2240)	68
Tính thấm nước của chất lỏng (EN 1062-3)	<0,1kg/m ² h ^{0,5}
Khả năng thấm CO ₂ – Độ dày lớp không khí tương đương với sự khuếch tán Sd (EN 1062-6)	>50m
Tính thấm hơi nước – Độ dày lớp không khí tương đương với sự khuếch tán Sd (EN ISO 7783)	7,8m (Lớp II)
Lão hóa tia cực tím tăng tốc khi có độ ẩm (UVB-313,4h UV @60°C + 4h ngưng tụ @50°C, ASTM G154)	Qua (>1000 giờ)
Nhiệt độ thi công	-15°C / +80°C
Tổng phản xạ SR% (ASTM C1549)	82% (trắng)
Phát xạ hồng ngoại (ASTM E408)	0,96 (trắng)
Chỉ số phản xạ mặt trời SRI (ASTM E1980-11)	104 (trắng)
Định mức: 1-1,2kg/m² cho 2 lớp (bề mặt xi măng)	

Điều kiện thi công

Độ ẩm mặt nền	<6%
Độ ẩm môi trường (RH)	<80%
Nhiệt độ thi công (môi trường – mặt nền)	+5°C /+40°C

Chi tiết bảo dưỡng

Thời gian khô (RH 50%)	+10°C	100-120 phút
	+23°C	45-60 phút
	+35°C	20-30 phút
Thời gian thi công lớp sau (RH 50%)	+10°C	3 giờ
	+23°C	2 giờ
	+35°C	1 giờ
Chống mưa sớm (RH 50%)	+10°C	40 phút
	+23°C	30 phút
Chống mưa sớm (RH 70%)	+40°C	40 phút
Đông cứng hoàn toàn		~ 7 ngày

* Nhiệt độ thấp và độ ẩm cao trong quá trình thi công và/hoặc bảo dưỡng kéo dài thời gian trên, trong khi nhiệt độ cao làm giảm thời gian này

**Thời gian khô, quét lại và chống mưa sớm nêu trên tùy thuộc vào việc áp dụng lớp trung bình. tiêu thụ 600gr/m²

Vật liệu lót thích hợp trên các chất nền thông thường

Chất nền	Vật liệu lót	Mô tả - Chi tiết
Bê tông, vữa xi măng	Revinex[®] (pha với nước 1:4)	Vật liệu lót hệ nước có độ bám dính cao trên nền xi măng
	Silatex[®] Primer	Vật liệu lót acrylic hệ dung môi, có khả năng thẩm thấu cao
	Vinyfix[®] Primer	Vật liệu lót hệ dung môi gốc nhựa vinyl, lý tưởng cho ổn định chất nền giòn
Màng bitum mặt đá	Revinex[®] (pha với nước 1:4)	Vật liệu lót gốc nước, thích hợp để ổn định màng bitum mặt đá, cho khả năng liên kết bám dính lý tưởng
Kim loại (sắt, thép)	Neotex[®] Metal Primer	Vật liệu lót chống ăn mòn hệ nước, một thành phần, có độ bám dính tuyệt vời trên bề mặt kim loại cũ hoặc mới
Inox, thép mạ kẽm, nhôm	Neotex[®] Inox Primer	Vật liệu lót hệ nước một thành phần, với cường độ bám dính cao trên chất nền bóng, không xốp

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị mặt nền

Bề mặt phải ổn định, sạch, đủ khô, được bảo vệ khỏi độ ẩm tăng cao và không có bụi, dầu, mỡ và các vật liệu rời. Bất kỳ vật liệu bám dính kém và lớp phủ cũ nào cũng phải được loại bỏ và bề mặt phải được làm sạch hoàn toàn bằng cơ học hoặc hóa học. Tùy thuộc vào bề mặt, có thể cần phải chuẩn bị cơ học thích hợp để làm phẳng các điểm không đồng đều, mở các lỗ rỗng và tạo điều kiện tối ưu cho độ bám dính. Các bề mặt phải có độ dốc thích hợp và phải đủ phẳng, nhẵn và liên tục (nghĩa là không có lỗ, vết nứt, điểm trũng, v.v.). Trong trường hợp ngược lại, chúng phải được xử lý phù hợp (ví dụ: bằng cách trát thích hợp).

Thi công lót

Trước khi thi công **Neoproof® PU Fast**, nên quét lớp vật liệu lót **NEOTEX®** thích hợp, tùy thuộc vào chất nền (xem bảng). Trong trường hợp bề mặt gốc xi măng, nên sử dụng **Revinex®** pha với nước theo tỷ lệ **Revinex®**: nước - 1:4 hoặc các loại vật liệu lót hệ dung môi **Silatex® Primer** hoặc **Vinyfix® Primer**.

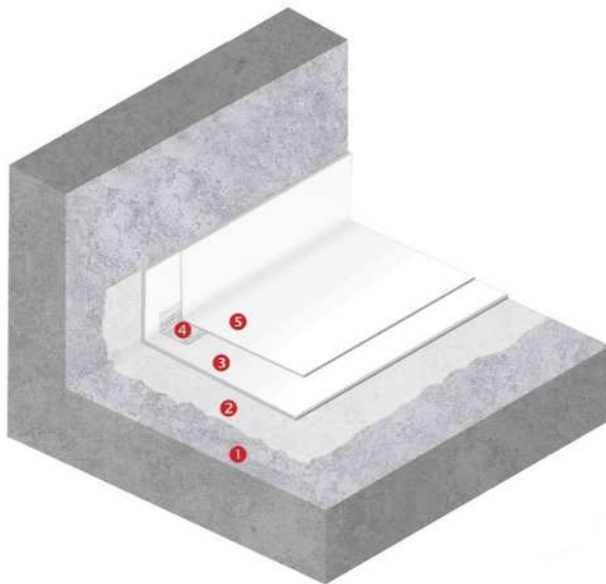
Thi công

Sau khi quét lót bề mặt, **Neoproof® PU Fast** được thi công, sau khi khuấy kỹ, ít nhất hai lớp bằng con lăn, cọ hoặc thiết bị phun. Lớp đầu tiên được pha với 5% nước sạch, trong khi lớp thứ hai (và mọi lớp tiếp theo) được thi công không pha loãng, theo hướng thẳng đứng hoặc khác với lớp trước.

Đọc theo các điểm giao cắt trên sàn (cũng như ở tất cả các góc khác), trong các chi tiết xây dựng (như hệ thống thoát nước xung quanh và bên trong mái), dọc theo các mối nối cũng như khi che phủ các vết nứt, nên sử dụng **Neoproof® PU Fast** cục bộ trước, gia cố bằng vải polyester không dệt **Neotextile®** được thiết kế đặc biệt có trọng lượng 50gr/m² (ứng dụng “ướt trên ướt” gồm hai lớp với vải được đặt ở giữa).

Trong trường hợp các dự án có yêu cầu cao hơn về độ bền cơ học và kết liên vết nứt, **Neoproof® PU Fast** nên được gia cố kỹ lưỡng bằng vải polyester không dệt **Neotextile®** trên toàn bộ bề mặt ứng dụng.

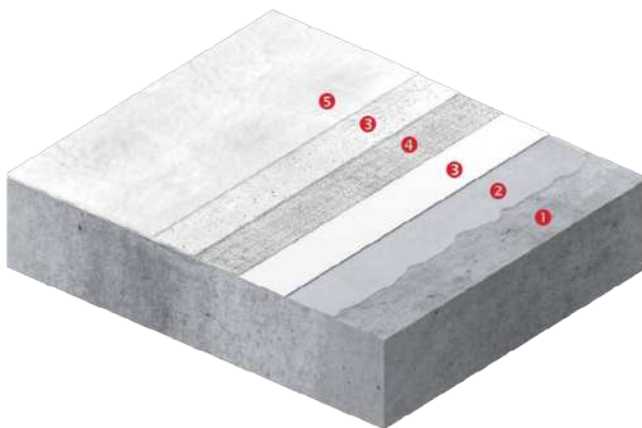
Chỉ định hệ thống xây dựng



CHỐNG THẤM MÁI LỘ THIÊN TRÊN NỀN XI MĂNG

- 1 Nền xi măng
- 2 Vật liệu lót: **Revinex®** pha với nước (tỷ lệ 1:4)
- 3 *Lớp nền chống thấm:*
Neoproof® PU Fast (pha với 5% Nước)
- 4 Gia cố góc: **Bằng Neotextile®**
- 5 *Lớp phủ chống thấm:*
Neoproof® PU Fast (không pha loãng)

Tiêu thụ **Neoproof® PU Fast**: 1-1,2kg/m²



HỆ THỐNG CHỐNG THẤM ĐƯỢC GIA CỐ DÀNH CHO MÁI ĐI BỘ LỘ THIÊN

- 1 Nền xi măng
- 2 Vật liệu lót: **Revinex®** pha với nước (tỷ lệ 1:4)
- 3 *Lớp nền chống thấm:*
Neoproof® PU Fast (pha với 5% Nước)
Ứng dụng “ướt trên ướt” hai lớp với lớp vải được đặt ở giữa
- 4 Polyester gia cố: **Neotextile®**
- 5 *Lớp phủ chống thấm:*
Neoproof® PU Fast (không pha loãng)

Tiêu thụ **Neoproof® PU Fast**: 2-2,5kg/m²

Những lưu ý đặc biệt


- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và bảo dưỡng phải cao hơn điểm sương ít nhất 3°C để tránh vấn đề ngưng tụ.
- Không nên thi công **Neoproof® PU Fast** trong điều kiện cực kỳ ẩm ướt (tức là không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật) hoặc nếu dự đoán thời tiết sẽ mưa ngay sau khi thi công.
- Tiếp tục thi công trên các bề mặt thẳng đứng của mái nhà (tối thiểu 30cm), để tạo thành một lớp màng chống thấm đồng nhất. Trong mọi trường hợp, nên che phủ hoàn toàn các giá đỡ và tiếp tục thi công chống thấm ở các mặt cắt ngang của chúng.
- Độ bền của hệ thống chống thấm được tăng cường bằng cách tăng tổng chiều dày màng khô, điều này có thể đạt được thông qua việc thi công thêm một hoặc nhiều lớp.
- Ở những khu vực có nhiều khả năng đọng nước trong thời gian dài, **Neoproof® PU Fast** được khuyến nghị gia cố bằng vải polyester **Neotextile®**. Trong trường hợp đó, cần phải sơn ít nhất 3 lớp **Neoproof® PU Fast** tại chỗ. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, điều cần thiết là phải tạo độ dốc thích hợp trước để tạo điều kiện cho nước thoát hết ra khỏi mái nhà.
- Trong trường hợp lớp vữa xi măng mới và ngay sau khi trát, nên tạo các mối nối phù hợp (trên 15-20m² diện tích bề mặt và ở độ sâu xấp xỉ bằng ¼ độ dày của lớp vữa xi măng), sau đó được làm kín phù hợp (ví dụ bằng dây xoắn PE và **Neotex® PU Joint** sau khi sơn lót các mặt của chúng đúng cách). Cũng cần tạo các khe co giãn xung quanh chu vi như trên và có chiều rộng tối thiểu là 1cm. Bất kỳ mối nối hiện có nào của tấm bê tông phải được chuyển sang chất nền mới

Hướng dẫn bảo trì

- Quá trình đông cứng hoàn toàn của màng xảy ra khoảng 7 ngày sau khi thi công lớp cuối cùng, tùy thuộc vào điều kiện khí quyển. Trong thời gian này, việc tiếp cận vào khu vực ứng dụng bị cấm hoặc chỉ giới hạn đối với những nhân viên có chuyên môn.
- Nên kiểm tra lớp phủ hàng năm xem có bất kỳ hư hỏng nào do va chạm ngẫu nhiên hoặc sử dụng sai không
- Trong trường hợp cần sửa chữa cục bộ, **Neoproof® PU Fast** được quét lại ở độ dày màng khô ban đầu ở mức tối thiểu, sau khi làm sạch và sơn lót (nếu cần) khu vực bị ảnh hưởng. Khi thích hợp, nên sử dụng vải polyester không dệt **Neotextile®** làm chất gia cố.
- Nên vệ sinh định kỳ bằng tia nước (kết hợp với chất tẩy rửa trung tính nếu cần), đặc biệt trong trường hợp tích tụ nhiều chất bẩn, bụi bẩn và chất ô nhiễm trên bề mặt

Hình thức	Dung dịch nhớt
Màu sắc	Trắng, Ghi RAL 7040 Cũng có sẵn các sắc thái khác theo yêu cầu
Đóng gói	13kg và 4kg trong thùng nhựa

Vệ sinh dụng cụ - Tẩy vết bẩn	Bằng nước ngay sau khi thi công. Trong trường hợp vết bẩn cứng lại, bằng biện pháp cơ học
Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (V.O.C.)	Giới hạn V.O.C. tuân thủ E.U. Chỉ thị 2004/42/CE đối với sản phẩm thuộc danh mục AcWB: 40g/l (Giới hạn 1.1.2010) - Hàm lượng V.O.C. sản phẩm dùng ngay <40g/l
Mã UFI	CH14-90SV-P002-53F4
Phiên bản	Neoproof® PU W , Lớp phủ chống thấm polyurethane aliphatic hệ nước Neoproof® PU Fiber , vật liệu chống thấm gia cố bằng sợi Neoproof® PU W -40 , với khả năng chịu nhiệt độ cực thấp xuống tới -40°C Neoproof® PU360 , cho các bề mặt không lộ thiên Neoproof® PU Fast 30 , khô nhanh, có khả năng chống mưa sớm và nhiệt độ thấp xuống tới -30°C
Độ ổn định lưu trữ	2 năm, được bảo quản trong bao bì kín ban đầu, tránh sương giá, độ ẩm và tiếp xúc với ánh sáng mặt trời

 1922	
NEOTEX S.A. V.Moira str., P.O. Hộp 2315 Khu công nghiệp GR 19600 Mandra, Athens 24	
1922-CPR-0386 DoP Số 4950-98 EN 1504-2 Neoproof® PU Fast Sản phẩm bảo vệ bề mặt Lớp phủ	
Tính thấm hơi nước	Lớp II
Độ bám dính	$\geq 1.5\text{N/mm}^2$
Sự hấp thụ mao mạch và tính thấm nước	$W < 0.1\text{Kg/m}^2\text{h}^{0.5}$
Tính thấm CO ₂	$S_D > 50\text{m}$
Phản ứng với lửa	Euroclass F
Chất nguy hiểm	Tuân thủ 5.3

Thông tin được cung cấp trong bảng dữ liệu này, liên quan đến cách sử dụng và ứng dụng của sản phẩm, dựa trên kinh nghiệm và kiến thức về NEOTEX® SA. Nó được cung cấp như một dịch vụ cho các nhà thiết kế và nhà thầu để giúp họ tìm ra các giải pháp tiềm năng. Tuy nhiên, với tư cách là nhà cung cấp, NEOTEX® SA không kiểm soát việc sử dụng thực tế sản phẩm và do đó không thể chịu trách nhiệm về kết quả sử dụng sản phẩm. Do sự phát triển kỹ thuật liên tục, khách hàng có trách nhiệm kiểm tra với bộ phận kỹ thuật của chúng tôi để đảm bảo rằng bảng dữ liệu hiện tại này không bị sửa đổi bởi phiên bản mới hơn.

HEADQUARTERS - PLANT
 V. Moira str., Xiropigado
LOGISTICS SALES & CENTER
 Loutsas str., Voro

P.O. Box 2315, GR 19600
 Industrial Area Mandra
 Athens, Greece
 T. +30 210 5557579

NORTHERN GREECE BRANCH
 Ionias str., GR 57009
 Kalochori, Thessaloniki, Greece
 T. +30 2310 467275